

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TRUYỀN THÔNG MINH HIẾU

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TRUYỀN THÔNG MINH HIẾU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH HIEU MEDIA TRADING AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MINH HIEU MEDIA., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108451008

3. Ngày thành lập: 01/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1, hẻm 531/16/8 đường Bát khối, tổ 8, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913100887

Fax:

Email: quangcaominhhieu2017@gmail.com Website: quangcaominhhieu2017.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (không gồm Hoạt động của các đấu giá viên)	4610
2.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
3.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
4.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
5.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
6.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế xây dựng công trình gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và Thẩm tra thiết kế xây dựng các công trình được thiết kế xây dựng - Giám sát thi công xây dựng gồm: + Giám sát công tác xây dựng: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình.	7110

7.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
8.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
9.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (loại trừ Hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
10.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
11.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
12.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
14.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
15.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
16.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
17.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ viễn thông dưới hình thức đại lý dịch vụ viễn thông; Thuê đường truyền dẫn để cung cấp dịch vụ ứng dụng viễn thông - Kinh doanh hàng hóa viễn thông chuyên dùng, thiết bị vô tuyến điện gồm: Thiết bị có gắn số thuê bao viễn thông; Thẻ thanh toán dịch vụ viễn thông	6190
18.	Phá dỡ	4311
19.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
20.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
21.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
22.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
23.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
24.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ trên cơ sở nhượng quyền; - Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp.	5629
25.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740

26.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ (trừ các loại nhà nước cấm)	0231
27.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
28.	Xây dựng nhà để ở	4101
29.	Xây dựng nhà không để ở	4102
30.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
31.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
32.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
33.	Trồng cây ăn quả	0121
34.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng các cây cảnh phục vụ nhu cầu sinh hoạt, làm đẹp cảnh quan, môi trường, sinh hoạt văn hóa	0129
35.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
36.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
37.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
38.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
39.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
40.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra).	6399
41.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329

42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)- Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính.	4659
43.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
44.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
45.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
46.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
47.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
48.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
49.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm hoạt động của các quán bar, quán karaoke, vũ trường)	5630
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (Loại Nhà nước cho phép) - Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
51.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
52.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
53.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
54.	Sao chép bản ghi các loại	1820
55.	In ấn (trừ các loại nhà nước cấm)	1811
56.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
57.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
58.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển.	7730
59.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (không gồm các hoạt động nhà nước cấm)	6311

60.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
61.	Quảng cáo (trừ các loại nhà nước cấm)	7310(Chính)

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN LINH	Tổ dân phố Bắc Lương, Thị trấn Cát Thành, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Tổng số	36.000	360.000.000	20,000	163200345	
			Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20,000		
2	ĐỖ BÌNH MINH	Tổ dân phố Bắc Lương, Thị trấn Cát Thành, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	117.000	1.170.000.000	65,000	0360870024 10	
			Tổng số	117.000	1.170.000.000	65,000		
3	NGUYỄN THỊ THOAN	Tổ dân phố Bắc Lương, Thị trấn Cát Thành, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.000	270.000.000	15,000	163026367	
			Tổng số	27.000	270.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ BÌNH MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/09/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036087002410

Ngày cấp: 20/06/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Bắc Lương, Thị trấn Cát Thành, Huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 1, hẻm 531/16/8 đường Bát khối, tổ 8, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội